TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2021/QĐST-HNGĐ	*Thanh Bình, ngày 01 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị C, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 25, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Trương Ngọc B, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 25, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Trương Ngọc B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Trương Ngọc B thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trương Thị Mỹ I, sinh ngày 10/4/2013. Hiện nay, cháu Mỹ I đang sống chung với anh B. Sau khi ly hôn, chị C và anh B thống nhất, anh B được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trương Thị Mỹ I, sinh ngày 10/4/2013, chị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh B không yêu cầu cấp dưỡng.

Chị C và anh B được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và

thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị C và anh B xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị C và anh B xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BI/2019/0011078 ngày 18/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, chị C được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Trương Ngọc B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- UBND xã Tân Thạnh, H. Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Nữ